

loại chịu khổ hơn hẳn các loại khác. Nhưng nếu nói như vậy thì có lẽ quá đáng. Bởi vì nếu xét kỹ thì thấy rằng: cái khổ của người lao động ở đây không phải là khổ về mặt vật chất, mà là khổ về mặt tinh thần. Họ phải chịu đựng những áp lực vô hình, những nỗi lo âu, những sự bất an, những sự thiếu thốn về mặt tinh thần. Đó là cái khổ mà người lao động phải chịu đựng. Và đây là cái khổ mà người lao động phải chịu đựng.

Nhưng mà đối với một đời người vô liêm sỉ thì lời nói cũng chẳng ích gì. Tôi ước ao rằng những nhà thành-lâm ái-quốc sẽ lo liệu để nạo cho cái họa tiêu diệt bọn đó, gây ra khỏi phái họa lấy cho cả dân-tộc. Ở bên Mỹ, các nhà chế tạo, các nhà sản-nghiep thường tự liên hiệp nhau lại, (Standardisation), sản vật đều có kiểu mẫu số hiệu chung như đinh, để tại nơi hội-quan (hay là tại tòa-án) làm bằng: người nào bán đồ vật không hợp với mẫu-thức đã định mà cũng lấy tiền theo giá hàng thối đó, thì trong họ đã chỉ trích lẫn, và chiếu theo điều lệ trừng phạt nghiêm nhặt. Người Mỹ biết liên hiệp nhau để tự giữ cho người mua đồ vật Mỹ khỏi mất lòng, nên đồ vật Mỹ được người ngoài tin dùng nhiều, mà sản nghiệp Mỹ mới phát đạt. Ở nước ta bây giờ, đưa nhau lừa đảo nhiều lắm, ai khéo lừa đảo thì được lợi tức-thị hơn, nên sự liên hiệp liên hiệp như người Mỹ cũng còn lâu mới thành được; may ra các hội lớn, như Nam-hưng-tư-nghiep hội xã, ở Faifoo, có giữ tình sự lợi ích lâu dài, mà mưu đồ việc này thì mới mong thành hiệu mau được.

(Còn nữa)
Lê-Ấm lại cáo

Một nhà nữ phi-hành 14 tuổi

Hồi hạ tuần tháng Juillet có Lilli-an Dowson là một nhà nữ phi hành Mỹ mới 14 tuổi được hội Pittsburg Press Club cử đi dâng vành hoa cho hai bà Nungesser và Coll (Nungesser và Coll là hai người phi-tướng bị nạn bi thảm làm mất mạng này). Có cô nói chuyện rằng: "Tôi bắt đầu cầm máy bay từ khi mười tuổi, nhưng ông thân sinh tôi đã làm lễ 'thừa-không' cho tôi từ khi 4 tuổi. Tôi có chân hội Pittsburg aeronautie Club, năm ngoái tôi đã được bằng phi-hành, nhưng vì chưa đến tuổi nên luật chưa cho tôi chở khách."

PHỤC-SINH

(XA-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Dịch giả: HOA - TRUNG

Hồi thứ nhất

Số 1

CHƯƠNG THỨ NHẤT

Mấy trăm ức triệu người ở một xã địa cầu này cứ hết sức mà phá hoại tạo-hóa đi; họ cứ đào đất rồi đào, đào rồi đào tiếp; họ cứ săn cầm bắn thú đi; cái cảnh tượng bốn mùa bao giờ cũng vẫn thế: chiều xuân cũng vẫn đầm ấm dịu dàng, thái-dương cũng vẫn êm đềm rực rỡ; hoa cỏ trong vườn ngoài nổi lên phố, màu tươi tốt, cây cối bên đường mọc phồng phồng đầy đặn; chim chích chim chích vẫn đi tìm nhau làm tổ; cho đến con ruồi con nhặng cũng rêu rêu như trạng thái bình thường. Nhưng vật trong vũ trụ đều biến đổi, thế mà người

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ HUẾ

Hội Quảng-tri

Ngày thứ năm 1er Septembre mới rồi, hồi 8 giờ tối ở hội, Quảng-tri mới bắt đầu giảng học Kế-toán. Ông Nguyễn-duy-Thịnh làm ở nhà in Đắc-lập-giảng. Người nộp đơn xin học đông lắm. Số người hiện diện bữa đầu non 40 người, trong số ấy có các thầy đã ra làm việc, có các trò còn theo học ở trường, có cả một cô nữ học sinh cũng đến nghe giảng.

Lớp học này đặt ra một tuần lễ hai kỳ, thứ năm từ 8 giờ tối đến chín giờ, chủ nhật từ 5 giờ chiều đến 6 giờ. Người muốn học chỉ phải nộp đơn trước để hội sắp đặt chỗ ngồi chứ không phải giả học phí.

Ông Nguyễn duy Thịnh đã chịu tốn công và thì giờ mà làm không một việc công ích thế này, thật đáng làm gương lắm. Ước rằng ông Chủ-hội Quảng-tri cùng các hội viên sẽ hết lòng duy trì lớp học này cho được lâu, thì chắc rằng sẽ bỏ cứu được một đũa khuyết-diểm to về thực nghiệp giáo dục của người mình. Các bà con trong thành phố cũng nên đến nghe giảng cho đông mà học lấy môn Kế toán này là một môn rất quan hệ trong khoa thực học.

Lại nghe nói hội Quảng-tri bắt đầu từ tháng này sẽ tổ chức nhiều cuộc diễn thuyết Pháp văn và Quốc văn. Năm ngoái năm té cũng đã có diễn thuyết nhiều lần, song phần nhiều là người Pháp diễn cả chứ người Nam ta không mấy ai. K ông phải rằng ta không có người đầu, chính vì ta nhút nhát, lấy chuyện nói trước công chúng làm hủ người. Mong rằng trong những cuộc diễn thuyết hội Quảng-tri sẽ tổ chức đây sẽ nhiều người tán thành, nói hay, nói vụng, chuyện dài, chuyện ngắn, chuyện thấp, chuyện cao, miễn là cho vui, cũng bạo dạn đem nói cho quen; trong đời mà nhút nhát quá thì chẳng làm được việc gì to lớn. Phải bạo dạn, phải biết "giám-làm" HƯƠNG-BLON

Chết đi sao còn sống lại?

Có một người đàn ông cảm bệnh vào nhà thương. Được ít lúc, một quả nĩa của người đi, bất tỉnh, nhân sự. Bọn tù (1) tưởng thế là chết rồi, nên bỏ vào hòm liệm, chôn đem đi chôn, nhưng lại vừa gặp người nhà vào thăm xin nhận xác về chôn. Đi nửa đường người kia bỗng tỉnh dậy, la khóc nước, người nhà biết là chưa chết, đem về chữa, trong mấy ngày thì lại được như thường.

Lại một cụ dân bà kia có con bị bệnh nằm nhà thương. Khi vào thăm thì thấy con mình họ đã bỏ xác hòm rồi; cụ thương tiếc quá chừng, lại dón con thì tay chân còn cử động được, bèn ôm lấy con đem

về nhà ngay, mới thấy đến chết. Chẳng bao lâu đứa con lại như thường! Số người trên này mà không có người nhà, đứa trẻ này mà không có mẹ cha thì đã chết oan rồi! Thấy hai đám này mà lo cho những đám khác không ai biết tới, nguy thật!

V. D. Q.

(1) Phao Thoa có phải một bọn tù phạm đến cạnh đũa và liệm chôn.

TOURANE

Ba ông lụy một lần

Hôm 30 Août, độ 3 giờ sáng, nhà ngư-nghề-kia đánh lưới quái ở phía trước mặt ga lớn. Khi kéo lưới lên thì thấy ba ông cá lụy một lần. Nhà ngư-nghề trông thấy thất kinh, vội vàng rước ngài lên ghê, chở về tại bến nhà; che rạp đặt bàn đem ngài lên an vị; từ lúc ấy, người ta chạy đến, kẻ hỏi người thăm, không biết bao nhiêu mà kể; khiến cho trên bãi biển tự nhiên mà hóa ra đình đám rộn ràng.

Nhà nghề biển gặp được một việc như vậy, thiệt là hân hạnh vô cùng, người chủ nhà đề tang, dựng bàn thờ nam, chẳng khác chi tang cha mẹ, chỉ có một điều là bị khẩn đó. Tiền tuất cấp đã có nhà nước cấp cho mỗi đám 5\$00.

Ba ông cá này bề lớn cũng xẩy xoát bằng nhau, dài độ gần 2 thước rưỡi. Ngực nói không mấy khi có nhiều như vậy.

Người ta hay tin rằng hồi khi nào cá ông lụy thì trời đất sấm bi, hay làm mưa gió bão táp, cho đến ngày chưa dứt, mà sao bây giờ các nhà nông đương trông mưa hết sức, nghe tin 3 ông lụy, tưởng là mưa gió sắp đến nơi, nhưng mỗi lần chẳng thấy giọt nước nào, đã đến đầu tháng tám rồi mà vẫn còn nắng như mùa hạ.

Sự đổi thay trong số xe lửa

Nhơn dịp hai đường Trung Bắc liên lạc với nhau, mà việc chuyển trị trong số xe lửa sửa sang thay đổi lại khác hơn trước nhiều lắm.

Nguyên từ khi có đường sắt Tourane-Huế (1906) rồi lần ra Đông-bà cho đến giờ, con đường này vẫn đứng riêng ra một hạt là hạt Trung Ương Trung Kỳ.

Đến bây giờ cả toàn hạt Trung Ương sát nhập chung vào với miền Bắc mà không có cái tên đường sắt ở Trung Ương hạt Trung Kỳ nữa. Các việc chính trị đều thông thuộc về đường sắt ở Bắc kỳ. Nhân dịp đổi thay ấy mà các viên tổng sự kẻ dôi ra Bắc, kẻ dôi vào Nam, có người dôi đi Huế, thiệt là một sự chuyển chuyển lớn trong xã hội Hoa xa.

Đó là một cuộc thay đổi biền thời, đến khi nào đường đường rồi thì các sở phân ban lại dời ra Huế, cho tiện việc trung độ, chỉ còn một số coi về xe và máy ở lại Tourane, vì ở đây sẽ có một cái đại cơ xưởng sắp khởi công làm, tiền phí tiền đã trừ sáu mươi vạn bạc.

T T Q

THANH-HÓA

Lo xa quá

Nghề đầu người bang-trưởng Hoa-nhân có tên là Chinh-phủ phòng bị để báo hộ cho họ, sự có cuộc biến tình chẳng? Nền quan trên có phải tình khổ-xanh đeo balon-netta đi tuần các phố trông coi về lửa. Ở Hải cảng thì không rõ, chứ ở đây, Hoa Việt tương thân, có việc chi mà gây cuộc biến-tình để mất lòng thần thiện? Chắc hẳn Hoa nhân cũng tình cách pi ông bị đó thôi.

Thương tâm khách

NGHỆ-AN

Về việc M. Trần văn Tăng bị bắt

Trong số báo trước đã có đăng tin M. Trần văn Tăng, giáo học, bị bắt ở huyện Yên - Thành, giải vào quan Tỉnh và vài tuần lễ rồi, song quan tỉnh còn chờ từ bẩm của quan huyện, nên chưa xét xử ra sao cả. Nay nghe đầu quan Huyện Yên-Thành có đòi mấy người học trò cũ (nguyên M. Tăng trước đã làm giáo học ở huyện Yên Thành) của M. Tăng đến tra kẹp để tìm cho có chứng, nhưng mấy câu học trò cũ thật thà khai rằng M. Tăng chỉ ra thăm người quen kẻ cũ, chứ không làm điều gì cả thành ra việc M. Tăng bị bắt chưa rõ chứng cứ ra thế nào!

M. Tăng bị đem ở tù hồi đầu tháng này, mà không được quan trên xét xử ra sao, nên ông ta đã xin phép quan Tỉnh gửi đơn lên kêu quan Sứ.

N. L.

QUẢNG-BÌNH

Đánh thuế thuốc lá

Hôm 26 Août, tôi ở gare Đông-hới về tỉnh, đi xe điện ra Ba-dôn với một người bạn, khi xe ở gare xuống gần sở Điện báo ở tỉnh, có một ông Tây đứng ở đầu đường đón xe để khám hàng và rương hòm của kẻ quá giang.

Người bạn tôi có đem theo một năm thuốc lá để hút, ông Tây cầm năm thuốc, rồi bảo bạn tôi đưa 0\$40 thì mới đi lên xe được, bạn tôi chịu trả tiền nhưng ông Tây không đưa tiền lại.

Bà con ta có đi đường không nên đem thuốc lá, bị đánh thuế khác thế mà thuốc mất.

Một người đi đăng lại cáo

QUẢNG-NAM

Trộm trâu bò

Mấy năm nay, trong dân gian thường mất trộm mất cướp, mà hại nhất là mất trộm trâu bò. Gần đây về miền Thăng bình, Tam kỳ và Tiến phước có bọn trộm bò nhiều, dân gian lấy làm khổ lắm, vì trâu bò là sinh mạng của các nhà nông gia, không có trâu bò, còn làm gì được? Vậy nhưng người có trách nhiệm đề phòng nên: trừng trị thế nào cho dân được an cư lạc nghiệp, đó cũng là trách nhiệm không phải là nhỏ vậy.

Một người dân Thăng bình

MỘT VIỆC RẤT NÊN CHƯ Ý

Ở Tourane mới có Hội Trung-Kỳ Công Thương

Liên Hiệp đang trú lập, vốn định là 50.000\$00 chia làm 2000 cổ-phần, mỗi cổ phần là 25\$00.

Ngay dịch của Hội là để: 1) Về kỹ-nghệ: chế tạo các thứ như là làm xà-phòng, đèn bạch lập, nước Crésyl, thuốc gia, thủy-tinh đồ thực-phẩm như là sữa bột, dầu ăn và các thứ đồ hộp.

2) Về thương-mại: buôn bán các thứ hóa sản ở Đông - dương, xuất cảng, nhập cảng, đại-lý, và tổ chức các cuộc nông-lương, công-nghệ, tùy ý hội đồng quản-lý trú định.

Ở Trung-kỳ nay mới có hội này chuyên về kỹ-nghệ là một, đồng-bào ta ai nhiệt thành về đường kinh tế, lương rất nên tán thành vào hội này.

AI muốn vào hội hoặc hỏi điều gì, xin cứ viết thư cho ông Võ-Doãn-Gia Industriel ở Tourane là Đại-quyền cho các hội viên sáng lập của Hội.

TRẦN TRỌNG KIỆT

BẮC-KY

HANOI

Hội đồng Chính-phủ

Hội đồng Chính phủ sẽ họp vào đầu tháng octobre này, quan Tổng sứ Graffeuil sẽ đáp tàu vào Saigon trước một tuần lễ để dự hội đồng.

Chức Đốc-lý thành phố

Quan Đốc-lý Dupuy và ng i bên Pháp, nên quan Công sứ Thanh hóa Tholance đã nhậm chức thay ngài. Trước khi về Pháp Hội đồng thành phố có đại tiệc sầm banh (c-ampa-gne) tiễn ngài và chúc ngài thượng lộ bình an.

Tin ông A Clémenti

Được tin quan dự thẩm Giacobbi sắp đem xử việc ông Clémenti chủ báo "Argus Indochinois" vì ông nghĩ mải ở cửa Tùng đã sắp về.

Tăng tiền ăn học tại các trường

Vừa mới được tin giá tiền ăn học trong một tháng tại các trường Cao đẳng tiểu học Pháp Việt (Ecole primaire supérieure franco indigène) nay định lại như sau này.

Các lớp tiểu học, ở trong trường 8\$50, ăn một bữa 4 \$ 50, ở ngoài 2\$.

Các lớp cao đẳng tiểu học: ở trong trường 11\$50, ăn một bữa 6\$50, ở ngoài 3\$00.

Các lớp Trung học bán xứ: ở ở trong trường 14\$00, ăn một bữa 8\$50, ở ngoài 1\$00.

HAIPHONG

Việc ta với người khách đánh nhau

Cứ như báo France Indochine, thì cuộc đánh nhau ở Haiphong chỉ có 12 người chết: 10 người khách 2 người Annam; số người bị thương đem tới nhà thương có 41 người: 27 người khác, và 14 người Annam; còn những người bị thương chữa ở nhà cũng chẳng có mấy. Chảy mất 1 cái nhà máy, 1 cái nhà buôn, 2 cái ô-tô, 2 cái thuyền, 2 cái nhà lá, 46 nhà bị ăn cướp.

Nghề nói hôm nay các cửa hàng đã mở, chợ búa đã họp như thường, còn sự Liêm-phòng thì vẫn đương dò bắt những bọn có tình nghi dự vào cuộc đó.

NGÀY VÀO HỌC NĂM NAY

Đi học cốt nhất phải cần gì? Giấy, bút, sách vở là đồ dùng cốt yếu của người học trò, ai đã đi học là không bỏ qua được. Vậy các quý ông, quý bà có các cô, các cậu muốn mua sách vở giấy bút được giá rẻ mà hàng tốt thì nên mua tại nhà in LÊ-VĂN-TÂN 136 Phố Hàng Bông Hanoi. Các ngài ở xa đã mua nhiều mua ít hiệu ấy cũng sẵn lòng gửi ngay. Hiệu ấy lại có bán các thứ sách Giáo khoa thư của Nhà Học chánh soạn như: Quốc văn, Luận lý, Toán pháp, văn văn và có in đủ các thứ sách lấy chữ quốc ngữ cùng các số sách, giấy má nhà buôn, văn văn, các ngài cần hỏi điều gì xin cứ viết cho, hiệu ấy sẽ trả lời ngay.

IMPRIMERIE LIBRAIRIE

MẠC ĐÌNH TỰ

LÊ-VĂN-TÂN Succr.

136, Phố Hàng Bông HANOI

NAM-KY

SAIGON

Những điều yêu cầu của mấy ông nghị viên Annam ở Hội đồng Quân-hạt

Chiều 24 août Hội đồng nhóm bàn, do ông Hérrault chủ tọa, ông Renault đứng đại-diện.

Về việc trị giá đất hoang ông Lê-quang-Liêm xin rằng những đất khẩn trước năm 1926 phải chịu trả một số tiền bằng 5 năm thuế ruộng tam đẳng.

Ông Đại-diện trả lời rằng không làm như vậy được, vì đất tốt xấu bất đồng song chính phủ cũng xem công phu các nhà khẩn điền mà lượng thuế, và lại cái giá điền đem ra hội đồng bàn đó không có gì là cao cả.

Ông Lê-quang-Liêm xin về việc trị giá đất hoang, phải theo giá đất lúc chưa khẩn.

nó sợ và bỏ chạy cả. Song nàng có làm hại gì được chúng nó đâu! Một bà nhà quê bán than ngoài phố thấy cũng làm ghẹo (cười người theo đạo Thiên chúa thường làm ghẹo chữ thấp) rồi lại dơ cho nàng một đồng tiền. Nàng đổ mắt cái đầu xuống nói thầm nhảm nhảm đều gì không ai nghe được.

Nàng mang đôi giày nàng quá, song cứ giẫm đầu hết sức đi thật mau, gập ai cũng nhìn, tựa hồ như thấy thiên hạ chú ý đến mình cũng có hơi lấy làm thích chí. Nàng mới trong chỗ hắc ám uế-lược ra nơi trong sạch mát mẻ nên có vẻ hân hỷ với chiều xuân, thỉnh thoảng vấp phải con chim bồ-câu đương kiếm ăn bên cạnh đường, nó bay vụt lên, cánh đập nhẹ vào má nàng em như là vuốt, nàng mỉm cười như nhớ lại tình cảnh đau đớn của mình nàng lại thở dài ra bỏ ngẫm-ngui.

Chú dột lừng xằng mở cửa ra, mới hơi hé đã nức nức những hơi hám, gợn gợn hơn là mùi ở ngoài đường hám, rồi kêu rằng:

— Mạt-lô-va! Mạt-lô-va! lên Tòa-án! chú ta lại đóng cửa đợi đứng ở ngoài.

Gần đó, ở ngoài sân thì gió xuân đưa khí mát ngoài đồng vào, thật là khoan-khoái, chứ đây thì không khí đã nặng lại nồng, rồi những hơi thấp và ẩm nức lên, ai thử đến là công phải bài người buồn bã. Mạt-lô-va đi lại một cái đi rồi nhớ lại chuyện trước mắt cũng lấy làm khổ chịu lắm.

Trong phòng là thì tiếng cười tiếng nói, tiếng chạy tiếng đi, thật là ồn ào náo nhiệt.

Chú dột lại mở cửa và kêu rằng:

— Này! mau lên chứ!

Lên đó một người đàn bà vội vàng bước ra. Người này nhớ nhần, hình-dạng gọn gàng, mặt hơi xanh mà hai mắt to và đen nhánh, mình mặc cái áo xám, cái váy trắng;

đầu bịt cái khăn trắng hình như có gì để hở mắt lộ ra, nhưng không mang dây giây thố và quần. Nàng đi rất thẳng mình, uốn ngược ra trước, nhưng khi vào đường hẻm thì hơi cúi đầu xuống rồi nhìn chốc chốc vào mặt chú dột già. Chú dột đang xằng đóng cửa thì trong phòng lại thấy có một người phụ nữ mặt nhợt, tóc bạc, đầu trần, bước ra, Mạt-lô-va đi gần nàng Mạt-lô-va đi nói chuyện nhưng chú dột thấy mặt nàng không để ý đến. Mạt-lô-va đi lại một cái đi rồi nhớ lại chuyện trước mắt cũng lấy làm khổ chịu lắm.

Cho vâng nhé... đừng nói điều gì vô ích cả.

Mạt-lô-va trả lời rằng:

« Cần chi! cũng đến thế là cùng! Cũng là một kiếp! »

Chú dột lại mở cửa ra nói rằng: « Là một kẻ không phải hai nhĩ! mau lên, bước đi! »

Một lão thụ đầu và còn Mạt-lô-va thì nhẹ nhàng đi theo chú dột. Hai người bước xuống bậc tam cấp đã rồi theo con đường hẻm hơi tối dần do ở đây trại dân ông, người hai bên mới sau cửa là thấy đều trưng mặt nhìn ra. Đi một lúc đến nơi phòng giấy nhà giám-súc, có hai chủ lính đã bóng sáng đứng chờ để giải nàng lên Tòa án. Một người thuộc-lại kỹ một mảnh giấy hỏi nặc mới thuộc rồi trao cho chủ lính, chủ này bỏ vào một tay áo rồi nháy chỉ Mạt-lô-va cho chủ lính kia.

Hai chủ đứng kèm hai bên Mạt-lô-va rồi đi ra sân ngoài, qua cửa lớn, theo dọc các đường là trong thành-phố đi lên Tòa-án.

Nào thụ thườn, nào phụ xe, chủ lái, chủ bếp, ai gặp Mạt-lô-va đi cũng đứng lại ngó theo. Nhiều người nghĩ thầm rằng: đó cái hai chơi bởi đem-đang đó, ta biết giữ gìn linh-hạnh cũng có hơn. Trẻ con cũng đứng nhìn Mạt-lô-va, nhưng chúng

Xét đến ngân sách thu nhập.

Về việc thu thuế, ông được xin cho mấy người lý trưởng khất hoãn thuế thuế các người dân bỏ thuế đi mất.

Quan Đại diện nói sẽ đưa đơn trước 30 Avril thời kỳ cần thiết, ông được xin hoãn thêm kỳ hạn kỳ nữa.

Ông Chiêu nhắc lại lời hứa của chính phủ về khoản ông xin xóa hoãn cho các nhà địa chủ có đất gần đó được trưng.

Ông Đôn xin cho người Nam sẽ được như người Pháp, nộp thuế định không cần gì phải nộp tại làng mình.

Chiều thứ năm, hội đồng nhóm họp bàn về việc tiền phụ cấp cho sở Messagerie fluviale, mười ông nghị viên Nam và hai ông nghị viên Pháp đều không biểu đồng tình cả.

Hội chợ Saigon

Hội chợ Saigon năm nay là lần đầu, sẽ mở từ ngày 17 Decembre cho đến 15 Janvier 1928 mới tan.

Đại-biểu quốc-dân đảng đến Saigo

Liga - Yang tiên - sinh là người thuộc về G. Anh-phủ Nam-kinh, Đại-biểu của quốc dân đảng vào tuần này đã đến nghỉ mát tại Dalat. Ngày hôm qua tiên sinh có đi ngang qua Saigon. Chiều lại người Huế kiều ở Caolon có tổ chức một cuộc hội hiệp để tiếp tiên sinh. Khi ngài diện thuyết tại có 1.500 người dự thính.

Sớm mai này tiên sinh đã đáp tàu l'Atmos II mà trở về Thượng hải tiên sinh là một người Tây học rất nổi danh ở Paris, tiên sinh rất có thể lý luận ở trong Hoa giới và đã làm G. Anh chủ hội «Pháp học giáo dục».

D P T B

Viện Nhân-dân Đại-Biểu Trung-Kỳ

Kỳ Hội-dồng thường niên thứ hai BIÊN-BẢN (tiếp theo)

Bài diễn văn của Quan Khâm-sứ Friès

Thưa các ông,

Trước khi giải tán kỳ hội năm nay, Bản-Chức lấy làm rất vui về cảm tạ các ông trong mấy hôm đây, đã đem hết lòng quý báu giúp đỡ công việc cho Chính Phủ Bảo-Hộ và Nam-Triều.

Bản-Chức thật vui lòng xét thấy mấy hôm hội của Viện-Nhân-Dân Đại-Biểu thật có ích lợi, được nhiều việc ích, và năm nay, sự hành vi của các ông đều khuyển-hương về một mặt hợp tác mật thiết với nhà nước và làm việc lợi ích cả.

Bản-Chức mong rằng tình giao hảo thông đại của Viện và Chính-Phủ, trong mấy tháng về sau này,

chàng còn trông cậy vào lòng trung thành và trí khôn ngoan của các ông. Li hôn nữa đây thời các ông đi về gặp nhân-dân hai các ông lại.

Các liên bản và các chủ sách về công việc các ông trong kỳ hội này, sẽ ăn hành và p. át ra, thời tổ cho dân dân biết rằng các vị đại-biểu thời làm việc thiện ích, và ý kiến của các ông đã giải bày ra đều là mong sự công ích.

Bản-Chức xin nhắc lại đây, rằng bà nước quyết lòng mong mỗi Viện này có chỉ c-o được thất biểu. Bởi đó nên chỉ Bản-Chức xin nhắc lại lời của viện đại diện Chính-Phủ, định trích một nhà hội quán để cho viện thường trực.

Hiện nay đương trú xây nhà Hội quán mới, thời các ông nên liệu chọn một số nhà nào đó mà làm phòng giấy, thời các công văn giấy tờ gì, cũng tiện thuận hợp lại đó. Bản-Chức sẵn lòng chuẩn ý các điều mà ông viện trưởng trú nghĩ ra để sắp đặt việc hội quán này.

Thưa các ông,

Bản-Chức xin tuyên bố kỳ giải tán kỳ hội năm thứ hai của viện nhân dân đại biểu.

Ước ao rằng các công cuộc kết quả mấy ngày hội vừa rồi, tổ cho các ông biết rằng công việc viện này nên cứ hành theo một không khí yên tĩnh và thành thực mới được.

Các ông nên hiểu thị cho dân dân biết phương châm của nhà nước đặc diu việc tham dự của viện vào việc nước, và cũng cho dân biết quyền hạn của các ông, và chức vụ nhà nước giao cho các ông cũng trọng đại lắm.

Phần sự các ông cũng nên truyền bá những lời chân thật, và nói cho công chúng biết rằng, nếu như viện nhân-dân đại-biểu một trăm trung thành và chỉ đem ý kiến từ tốn thật thà, thời chánh-phủ Bảo-Hộ sẵn lòng bình vực luôn luôn.

Thuốc trừ bệnh dịch - tả

Đã lâu nay bệnh dịch tả sinh ra trong nước ta gần như suốt cả Trung Nam Bắc, từ thành thị cho đến thôn quê, hoặc chỗ ít, chỗ nhiều chẳng dân không có. Trừ ra chỗ có nhà thương tiêm thuốc thì còn khá, còn các nơi khác thì không có thuốc gì hoặc uống thuốc sai mà đến chết. Than ôi ! Dân ta bao nhiêu kẻ chết chìm, người chết đói, mà nay con ma dịch ghê gớm này còn theo mà hành hung nữa.

Mới đây kỳ giả có nghiệm ra một vi thuốc trừ bệnh dịch tả rất hay và công báo ra đây cho anh em bà con đảng biết.

Khi nào ai mắc phải bệnh này thì lấy một ít bạch phân (phen chuan) tán thật nhỏ đem hòa với Ấm-dương thủy (1) mà uống, người nào cảm nhẹ thì chỉ uống một lượt độ chừng một đồng cân (2) thì lành lập

tức, người nào cảm nặng thì phải uống ba bốn lần mới khỏi. Vi thuốc này là một vi thuốc rất rẻ tiền, cách dùng cũng hết sức đơn giản, mà cái hiệu nghiệm thần diệu vô cùng, xin anh em chỉ em chờ lấy làm khinh dễ, hoặc ở nhà, hoặc ra ngoài ai ai cũng sẵn sẵn để trong mình phòng khi lâm thời cấp dụng.

Nguồn-Lương-Tâm
Lai cảo

1) Ấm - dương thủy là một phần nước sôi, một phần nước lạnh cho các anh em mà hiệp lại.
2) Không có cân thì lấy muỗng cà phê mà lường, một lượt muỗng một muỗng, hoặc lấy đồng tiền ăn ba mà xúc một xúc của đây, rồi đổ vào một chén ấm dương thủy mà uống.

Cải-lương hương-tục

Bản-báo mở mục này cốt để điều-trả y-kiến trong đồng-bào đối với việc « Cải-lương hương-tục » để so sánh công nhau may ra phát biểu được chân-lý. Bản-báo xin đặt hai vấn đề này :

1- Trong hương-tục ta những điều gì nên cải-lương ? vì làm sao ?

2- Cải-lương thế nào và thi-hành thế nào cho tiện ?

Đồng-bào ai muốn giúp cuộc điều-trả này, xin cứ giả nhời theo hai vấn đề ở trên. Kỳ-hạn xin định trong tháng Septembre và Octobre. Gửi bài đến xin viết một mặt để tiện việc sắp chữ.

Bản-báo

Hương-tục ta nên cải-lương

Gần đây phong trào biến động, trên vũ-trường đã biết bao nhiêu là kẻ trống người chuông. Xứ Trun-kỳ tuy là một xứ mù mịt đầy mây che, năm yên ngũ lặng, song vì trào-lưu kích thích, vì lại có « đồng-bào » mà đã làm kẻ ra kẻ động về chính-trị, hờ hỏ và kinh-tế, khuyến khích về học thuật, anh em đã hơi biết nối dây liên-lạc, thắt dải đồng-lâm, đường trường bao quanh bước chông gai, gánh nặng chèn nàu sẽ gánh. Nhưng vậy mà còn cái vấn đề cải cách chốn hương thôn, thì chưa thấy ai đã động nói năng gì đến cả. Tôi thiết tưởng, gốc có vững thì cây mới lên được cao, móng có sâu thì nhà mới cất được nhiều tầng, mà mới có thể chống chọi được lúc mưa sa gió táp.

Nay là nước đã rộng quyền cho dân được trực-tiếp với Chánh-phủ, đặt ra Viện-Nhân-dân đại-biểu để làm môi giới cho dân, thì sự cải cách chốn hương thôn là sự cần nhất, lợi gì nên làm, tệ gì nên bỏ. Ban đầu thì thi hành những nơi thôn xã nào lớn, dân số đông, sau mà có cơ thành-thị, thì sẽ thực hành cái chánh sách đó cho cả toàn hội, thế thì có lẽ dân trí mới được mở mang, dần dần khắp chốn thôn sơn cùng cốc cũng thấm được ánh sáng lối đời mới.

Hiện tình dân ta bây giờ, thiệt là trông vào đất ruộng, nói ra ngoài lời; lấy con mắt mà khảo cứu mà quan sát, dòm bề ngoài, cảnh tượng ở

những chốn thôn-hóa đồ-hội, thấy cách văn hóa xa xỉ, thì giống như đã lần bỏ được nhiều, song xét đến nơi diễn-dạ thôn quê, thì vẫn còn y nguyên như cũ, biết bao nhiêu dân hủ hủ, tục hủ tục, trăm điều đều còn chưa tỉnh giảm được một; chả khác chỉ như một bức hoành cổ nài kia mà phủ vào một nước sơn, nom bề ngoài thì thiệt là hào nhoáng, mà ở trong thì vẫn gỗ mục mối mọt.

Đành hay, mỗi một lần mà lệnh trên sức xuống, bất cứ làm một việc gì, thì nào hương-bào lý dịch dân anh trong làng, thậm chí đến kẻ phụ mẫu dân cũng nhân có hội đó, mà làm xằng làm tẽ phi chí cái chánh sách bên ra đã không được hay được tốt, dân đã nỡ được ích lợi gì, lại thêm tổn hại lại lại thêm bận việc vào cho nhà nước nữa; song nhà nước đã có lòng thương đến dân mà muốn khai hóa cho dân thì có ngại gì, nghĩa là những kẻ hay gian tham những người nhử gió bẻ măng xé tội lỗi quả tang, thì xin nhà-nước trừng trị một cách cho rất trọng rất nghiêm, để làm gương cho kẻ khác, tự khắc những người có trách nhiệm họ phải theo bốn phạm mà làm việc quan, còn ai dám thi cái ngôn « xé mồm mọt tay » ra nữa, lo gì mà việc chả thành.

Trông mong anh em ai là người có chút nhiệt tâm về dân sinh dân trí, nay chúng ta đã có tờ báo Tiếng Dân làm cơ quan cho xứ Trung Kỳ, thì anh em cũng nên nhờ tờ báo ấy mà bàn bạc thêm vào cái vấn đề cải lương hương tục, phạm việc gì cũng vậy dầu khó sau để dầu hư sau nên chúng ta cứ giùm nhau học hỏi mà một ngày kia có sự kết quả tốt tươi, tưởng cũng là một vấn đề quan trọng và mật thiết cho dân ta lắm vậy.

TRUNG SON

Hài đàm

Con gì sướng hơn.

Nhiều ông mong ngày sau chết, rồi linh hồn lên đặng thiên đàng, hóa thân hóa thành cho sướng, theo ý kiến tôi, dầu đặng cảnh ấy cũng chưa lấy gì làm sướng. Chỉ hóa ra con heo nước Nam là quí hơn, xem đây thì rõ: khi nhỏ đến lớn chỉ nằm co trong tẻ sá, chẳng bước ra nơi nắng nơi mưa, khi nào mỗi bụng l' làm bỏ la hét, mọi góc nó, mọc xỏ kia, tức khắc có người dâng của ngon vật lạ đến cho mà xơi. Đến trăm tuổi già, lại có người tắm rửa cho trắng bóc đến nỗi cái bao tử cũng động tình, sạch. Xong họ lại kiêng mình lên trên bàn, hôn phia cho đủ hương, hoa trà, quả thơm ngát. Năm xây đầu vô, xây đuôi ra, sau lưng lại có người đội mũ dảnh lộn nhau mà lấy mình, có khi không được hạnh phúc lấy, phải oán phải thù rồi kiện cáo đến quan. Có một điều nên chú ý là người nào lớn thì lấy mình trước.

Đại cáo lai cáo

Phụ-nữ diên-dân

Trong bài sau này có 4 học y-kiến của bà Bảo-hòa trong bài « Phụ-nữ tạp-chi » đăng kỳ báo số 3. Đại khái một bên thì cho là vì Gia-dinh - áp-chế nên phụ-nữ mới phải chịu thân-phận kém hèn, một bên thì cho là vì Gia-dinh chuyên-chê nên dân-bà mới được vào khuôn-phép tốt. Hai bên ai phải ai trái đã có quyền phẩm-bình của độc-giá. Bản-báo đã nói kỳ trước rằng vai mục « Phụ-hử diên-dân » và « Độc-giá luận-dân » là nói ngôn-luận chung cho đồng-bào, bản báo cứ dăng, trách nhiệm đã có tác-giá chịu.

L. T. S.

Tạo ngộ cùng chị Bảo-Hòa.

Phận nữ nhi xưa nay ở chốn phòng khuê, lo cái nồi cơm trách cái đầu giám học đòi kẻ mua bút khua môi, tự xưng là nữ-văn-sĩ của Việt-Nam, song cũng đem cả can đảm thiếu nữ, dùng cả học thức hẹp hòi, để gọi là mưng bảo mới khai trương, sau lại tiếp chuyện cùng chị Bảo-Hòa, mong rằng chị sẽ lượng xét chơ.

Em ở nơi thôn giả, đừng nghe lời bàn của chị về việc bảo nữ giới, em lấy làm hoan nghênh lắm. Thế mà lúc em mới bắt đầu đọc cô thư nhất em đã mơ màng cái cảnh buồng trướng mà buồn cho thân thể chị em ta. Em buồn cho chị em ta không biết cái bản phận người đàn bà trong cái buổi giao-thời. Em kiến thức hẹp hòi, lấy con mắt 17 xuân xanh mà nhìn thì đều quan-sát của em hằng ngày dùng với câu của một nhà văn-sĩ Pháp là Condorcet : « Tinh thần bà dễ xúc cảm, có xúc cảm mới là đàn bà. Bỏ tánh xúc cảm theo tánh cứng cỏi kỷ là bỏ mất lẽ thiên-nhiên và hiền lành mà chỉ đàn bà ». Em hằng thấy nhiều chị em vì chữ bình-quyền mà bỏ việc nuôi con thơ, thờ chồng hiền, chỉ viễn vọng vào cuộc « bình đẳng, đồng đẳng » mà quên bản phận làm con, làm vợ và làm mẹ. Khi ở nhà với cha mẹ thì nghĩ liệu tương hoa. Lúc về nhà chồng, thì dầu không « cha mẹ mẹ tao » chứ cũng « cậu có tự do cậu, tôi có tự do tôi ». Rồi công chồng cũng chẳng xết, tình công cũng không màng, chỉ đeo đuổi vào tài bản, tư sắc, mê một canh đôi, canh đen, cái gia đình suy đồi như thế chị nghĩ có lỗi lòng cho kẻ làm chồng, mà xấu hổ cho thân làm gái không? Nếu lấy cái hình thức bề ngoài mà cho là áp chế nên học hành không được, tư tưởng không có, bỏ cái bản chất thông minh, rồi thế thật là không đúng. Vì gia đình chuyên chế chị em ta vào một cái khuôn phép tốt, tưởng không phải là vậy. Chị thử nghĩ một cái phòng bậc như hoa thêu, như gấm dệt : đó là Châu-Điền nung đúc ra Trưng-Vương, đất Cửu-Chân giáng sinh được Triệu-Lưu, chứng cho chỉ rằng cái phong hóa ấy không phải là vậy. Còn bản đến ngày nay nào có hạn người như cô Hồ-xuân-Hương, có Nguyễn-thị-Điễm chẳng? Nếu vì áp

chế mà chị em ta không thì hờ rai cái tài năng, thì tưởng bà Triệu, bà Trưng, cô Hương, cô Diễm chẳng là không dễ dàng cái danh thơm cam gươm, lên ngựa, cái tiếng toilet cam tằm, tú khâu ư?

Nay em hãy xin nói đến cái nguyên do của xã hội Á-châu áp chế đàn bà. Cái áp chế đó có hai lẽ : Một là đàn bà nhệ gia. Nếu chẳng tập lãnh thì sau có khác gì như ngựa không cương. Dầu giỏi giang đến đâu chớ sau cái học thức, vẫn còn cái ác tính nó xui giục làm đều không chính đáng. Em còn nhớ một câu của đại văn-sĩ Voltaire giả nhời cho một người bạn gái hèn hạ về quyền nữ-ban không đáng sung vào công-chức : « Tôi chắc khi bà làm quan tòa án, phạm nhân đều dặng trắng án, vì họ chỉ tâm ao bà mà gào khóc thì bà sẽ xiêu lòng ngay ».

Hai là đàn bà có cái chức vụ rất nặng nề, là một tay đào tạo cho các bọn con cháu. Cái bản phận đàn bà là chăm chế cái giáo dục quá nghiêm-khắc của đàn ông. Cái bản phận ấy tưởng không phải là bé. Xã hội biết chiều cái sức yếu, cái lành nhu của đàn-bà mà giao cho một cái chức vụ vừa rất nhẹ nhàng mà vừa là to tát nữa. Dầu cho xứ văn minh cực điểm cũng chẳng ai mà bắt chị em ta ra đường đồ đạc súng, bông gươm, đánh nam dẹp bắc. Chử « phụ nhân nan hóa » là tả cái chân tánh chị em ta cũng là đúng vậy.

(Còn nữa)

M. T. Hương-Tâm

Tước - vị

Một tờ báo Tý có đăng giá ngạch các Tước-vị của Giáo-hoàng đã định bản, xin trích như sau này :

Tước Vương, một đời thì 10.685 liras, kể thế thì 21.600 liras.

Tước Công một đời thì 9.600 liras kể thế thì 19.500 liras.

Tước Tử, một đời thì 7.500 liras, kể thế thì 15.000 liras.

Tước Nam, một đời thì 5.400 liras kể thế thì 10.800 liras.

Những Tước kể thế cũng được hai đời mà thôi.

Mỗi một lire-or đây giá chừng khoảng 5 phẩy lạng, như muốn mua Tước Vương thì phải trong ngoài 100.000 phẩy lạng.

Cải chính

Trong báo số 4, về bài Lược-khảo về xứ Lâm-viên, có câu « lạnh hết sức không khi nào xuống dưới 20° » xin đọc là « lạnh hết sức không khi nào quá 2° dưới băng-diêm. »

(Còn nữa)

CHƯƠNG THỨ HAI

Lịch-sử của nàng Mạt-lô-và tâm-thường làm. Nàng là con hoang của mẹ thân gọi là vú mẹ già là người giữ bó cho một nhà quí phái. Mụ kia chồng không có mà cứ mỗi năm để một đứa con, nhưng vì nghèo khổ không chăm nuôi được nên đứa nào cũng chết đói cả.

Năm đứa đầu đã chết hết, đến đứa thứ sáu sinh với một chủ trong phường hái rong là công gái. Nền không ngẫu nhiên mà gặp một bà thành-chủ đến thăm trại bò thì đứa bé ấy cũng đi đời rồi. Bà ấy đến là cốt để mang một mụ đây là vú móm kem làm con hời : bà lại thấy mụ no nham « ví con ở dưới đất thì lợi cực thêm » sao lại giâm cho người để ở trong trại mình. Song nhìn đứa bé mập mạp, khuôn khinh quá bà mới đưa đứa, mụ nhận nó làm con nuôi, rồi cho cả sữa cả tiền để nuôi cho khá. Con bé nhờ thế mà sống được, hai chị em bà chủ mới gọi chơi là « con sống sót ».

Khi con bé được ba tuổi, thì mẹ nó mắc bệnh rồi chết. Bà nó không biết thế nào đương bối rối thì hai bà thành-chủ đến đem về nuôi. Hai người thấy con bé xinh xắn khôi-ngô, hai con mắt đen nhánh, nuôi mau lớn lắm, cũng lấy làm vui lòng.

Bà đại-mẫu của con bé là bà Xô-phi, trẻ hơn bà kia mà tính chất cũng nhân-hu hơn. Bà chỉ là « Ma-ri » thì tính chất có hơi nghiêm-khắc. Bà Xô-phi chăm nom con bé và giục cho nó biết « viết biết đọc, trong ý định giục cho nó sau làm người nơ-phô (người dân sản sản giầy đồ con cái các nhà quí-tộc). Bà Ma-ri thì bảo phải tập cho nó làm người lao-dộng, làm đứa nô-tỳ, nên bà riết ráo, có khi nổi nóng đánh-phạt nó nữa. Nhưng cũng vì hai cái phương-pháp giáo dục khác nhau như thế nên con bé khi đã lớn làm nơ-tỳ cũng được, mà làm thì-nữ cũng được. Nó vừa may vá, vừa làm bếp, vừa pha cà-phê, và giới đủ, vừa quét dọn các đồ trong nhà. Thường thường nó lại cũng được

ngồi chơi và đọc sách cho hai bà chủ nghe. Tên đặt là nàng Ca-liêu-sa.

Nhiều lần có người đã đi đem, nhưng nàng từ chối luôn, ở sung sướng đã quen nên làm bạn với anh thợ thuyền hay một chủ nhà quê, nàng không chịu nổi.

Nàng đã đến 16 tuổi rồi. Năm ấy người cháu hai bà chủ đến thành chơi. Chàng thanh-niên trước kia đã ở với hai cô suốt cả mùa hè, nên Ca-liêu-sa đã phải lòng chết mê. Sau lúc chàng đã làm quan - vi, nhân khi đem quân đi đánh Thổ-nhĩ-kỳ trở vào ở lại một vài ngày chơi. Đêm hôm trước ngày đi chàng đã làm xiêu lòng nàng bất năng phải chịu một cơn mưa gió nặng nề rồi đến sáng mai lúc lên đường đã lại cho nàng một tờ giấy trăm rúp (rúp là thứ bạc của Nga, giá non ba phẩy lạng). Được ít lâu nàng thấy đã hoá thai.

Từ đó nàng cho sự sống là khổ lắm, đêm ngày chỉ lo nghĩ đến đứa

nhục-nhĩ sau này, cho nên làm việc cũng miễn cưỡng và nhác biếng.

Một ngày không biết cái chi xui dục nàng cãi lại hai bà chủ đến dạo dẽ, sau tuy biết đại song cũng đòi tiền công dẽ đi.

Hai bà thành-chủ cũng dặn mớ dẽ cho nàng đi. Nàng vào làm nô-tỳ cho một anh thợ-phá, đã ngoài năm mươi tuổi, nhưng anh này thấy nàng xinh xắn bên gối trở dẽ-mai, nàng mang cho tàn nhữn rồi phải đuổi ngay, thành chỉ ở đó được ba tháng. Bây giờ đã gần đến ngày sinh nở nên không thể nào làm dẽ được nữa, mới phải đến xin trọ tại nhà người có góa chồng, vừa bán hàng rượu, vừa làm bà làm. Ca-liêu-sa sinh dẽ dặng lắm, nhưng bà làm mới đi dẽ một người trong làng xong nên khi về mang luôn bệnh sốt rét sản-phụ truyền-nhiễm cho nàng. Đứa con gái cũng mắc bệnh, khi đem cho viện dưỡng-nhĩ thì nó chết.

Ca-liêu-sa khi bấy giờ có một trăm năm rúp : một trăm rúp của anh chủ cho, còn năm bảy rúp là tiền làm ra được. Mụ có đòi hết bốn chục rúp về tiền ăn-hai tháng, làm làm rúp thuê người đem đưa con lên viện dưỡng-nhĩ, và vay khéo thêm bốn chục rúp nữa để mua con bò. Còn bao nhiêu thì nàng đã tiêu vật vạnh, sắm một cái đồ hết ráo. Đến đầu đây thì không còn lấy một đồng, lại phải đi kiếm nơi ở. Nàng vào làm thuê trong nhà một anh lính kiểm-lâm ; anh này cũng giống anh thợ-phá trước cũng chộp gheo nàng, nàng hết sức trốn tránh, nhưng anh ta đã là thầy nói gì không được, mà lại tính ranh. Anh ta đòi mồi được nhíp lột định vào hiếp nàng, song mụ vợ biết vào bắt được anh ta ở trong buồng với Ca-liêu-sa. Mụ ấy nhảy « lai đánh » nàng, nàng cự lại thành ra một cuộc ẩu đả. Sau nàng phải đuổi ngay, tiền công cũng không có. Nàng tìm đến nhà một người có khác. Ông đương trước làm nghề đóng

sách cũng phong lưu, nhưng sau vì rượu chè bê bối nên mất cả mỗi hàng ; còn mụ có thì làm nghề thợ giặt kiếm chác lần hồi để nuôi con và mua rượu cho chồng. Mụ cho Ca-liêu-sa vào làm với mụ, nhưng nàng thấy nghề thợ giặt khó nhọc lắm, mới ngán ngại rồi đến nhờ « Tiến-dầu-điền » sắp đặt cho một nơi nào. Nàng tìm được vào hầu một bà góa chồng có hai người con trai đi học, anh con đầu học lớp sáu trường trung-học thấy Ca-liêu-sa dẽ thương mới có chộp mà quên cả học hành nên bà mẹ dặn rồi đuổi nàng đi.

